**Tiết: 1**

**Chủ đề 11. Di truyền**

**Bài 35: KHÁI QUÁT VỀ DI TRUYỀN HỌC**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Tự xác định được mục tiêu học tập, nhận biết được những vấn đề còn khó khăn để tìm kiếm sự hỗ trợ từ GV, bạn trong nhóm/lớp khi tìm hiểu về di truyền và biến dị.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Tiếp nhận và chia sẻ được các thông tin với thầy cô, bạn bè để thực hiện các nhiệm vụ học tập về di truyền và biến dị ở sinh vật.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Phát hiện được những vấn đề thực tiễn liên quan đến di truyền và biến dị.

**1.2. Năng lực khoa học tự nhiên**

*- Nhận thức khoa học tự nhiên:* Nhận biết được các vấn đề liên quan di truyền và biến dị.

*- Tìm hiểu tự nhiên:* Xác định được gene là trung tâm của di truyền học.

*- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:* Giải thích được một số hiện tượng liên quan đến di truyền, biến dị trong tự nhiên.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân để tìm hiểu về các hiện tượng di truyền và biến dị.

- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ khi được

GV và bạn cùng nhóm phân công.

- Trung thực, cẩn thận trong trình bày kết quả học tập của cá nhân và của nhóm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Tranh, ảnh trong SGK và tranh, ảnh một số hiện tượng di truyền và biến dị trong tự nhiên; bài giảng (bài trình chiếu).

- Phiếu học tập, phiếu đánh giá HS.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1. Khởi động**

***a. Mục tiêu***

- Xác định được nội dung sẽ học trong bài là di truyền và biến dị ở sinh vật, qua đó, thấy được gene là trung tâm của di truyền học.

- Tạo tâm thế sẵn sàng tìm hiểu, thực hiện nhiệm vụ được giao để trả lời câu hỏi đặt ra ở tình huống khởi động.

***b. Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập***  GV sử dụng kĩ thuật động não viết nêu câu hỏi khởi động trong SGK, kết hợp một số hình ảnh minh hoạ về hiện tượng di truyền, biến dị trong thực tiễn để yêu cầu HS trả lời câu hỏi khởi động. | - Nhận nhiệm vụ |
| ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - GV theo dõi và động viên, khích lệ HS đưa ra câu trả lời. | - HS suy nghĩ độc lập và đưa ra các câu trả lời. |
| ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV thu các tờ giấy ghi câu trả lời của HS và liệt kê đáp án của HS trên bảng. | - HS nhận xét, bổ sung. |
| ***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - GV nhận xét, đánh giá chung các câu trả lời của HS.  -GV dẫn dắt đến vấn đề cần tìm hiểu trong bài học và đưa ra mục tiêu của bài học. | - Chuẩn bị sách vở học bài mới |

**2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu khái niệm di truyền, biến dị**

***a. Mục tiêu***

- Nêu được khái niệm di truyền, biến dị.

- Thông qua hình thành kiến thức mới, phát triển được các năng lực chung và năng lực đặc thù.

***b. Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập***  - GV sử dụng tranh, ảnh trực quan Hình 35.1 trong SGK và các ví dụ khác về hiện tượng di truyền, biến dị trong thực tiễn, yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi và hoàn thành câu Thảo luận 1 (SGK trang 150).  - Kết quả câu trả lời của HS được trình bày trong Phiếu học tập số 1, qua đó, giúp HS hình thành khái niệm di truyền, biến dị. | - Nhận nhiệm vụ |
| ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  GV theo dõi và động viên, khích lệ HS đưa ra câu trả lời. | - HS thảo luận theo cặp được phân công và đưa ra câu trả lời theo mẫu trong Phiếu học tập số 1. |
| ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV thu phiếu học tập của HS, sử dụng phương pháp đánh giá đồng đẳng chéo giữa các cặp bằng cách GV chữa bài, đưa ra thang điểm chấm để các nhóm đánh giá lẫn nhau. | - HS nhận xét, đánh giá lẫn nhau. |
| ***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - GV nhận xét, đánh giá chung và rút ra kết luận:  ***Sự truyền đạt các đặc điểm di truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác được gọi là di truyền. Một số đặc điểm của con cái không giống nhau và không giống với bố mẹ của chúng được gọi là biến dị.*** | - HS nhận xét, bổ sung, đánh giá phiếu học tập của một số nhóm đại diện (có thể bốc thăm hoặc theo chỉ định của GV). |

**Hoạt động 2.2. Tìm hiểu vị trí của gene trong di truyền học**

***a. Mục tiêu***

- Nêu được gene quy định di truyền và biến dị ở sinh vật, qua đó, gene được xem là trung tâm của di truyền học.

- Thông qua hình thành kiến thức mới, phát triển được các năng lực chung và năng lực đặc thù.

***b. Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập***  GV sử dụng tranh, ảnh trực quan Hình 35.2 trong SGK, yêu cầu HS làm việc độc lập, cá nhân để trả lời câu Thảo luận 2, 3 (SGK trang 151). | - Nhận nhiệm vụ |
| ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - GV gợi ý, theo dõi và động viên, khích lệ HS đưa ra câu trả lời. | - HS chủ động suy nghĩ và đọc thông tin trong SGK để đưa ra câu trả lời theo gợi ý của GV. |
| ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  - GV sử dụng vòng quay wheelofnames.com/vi/ để lựa chọn một vài HS đại diện trình bày câu trả lời. | - HS thảo luận về câu trả lời của các bạn, bổ sung thêm các ý còn thiếu, đưa ra các câu hỏi còn băn khoăn để GV và các bạn trong lớp cùng giải đáp. |
| ***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - GV nhận xét, đánh giá chung và rút ra kết luận:  ***Trong quá trình di truyền, gene có khả năng truyền lại các đặc điểm của bố, mẹ cho con cái, đồng thời gene cũng có thể tạo ra các biến dị, các biến dị này có thể di truyền cho thế hệ sau. Do đó, gene được xem là trung tâm của di truyền học.*** | - HS nhận xét, bổ sung, đánh giá câu trả lời của các bạn. |

**3. Hoạt động 3. Luyện tập**

***a. Mục tiêu***

- Củng cố, luyện tập lại các kiến thức được học.

- Thông qua quá trình luyện tập, phát triển được các năng lực chung và năng lực khoa học tự nhiên.

***b. Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập***  - GV tổ chức lớp học thành các nhóm nhỏ theo kĩ thuật khăn trải bàn, yêu cầu HS hoàn thành Phiếu học tập số 2. Trong Phiếu học tập số 2, yêu cầu HS phân biệt hiện tượng di truyền, biến dị và thực hiện bài luyện tập trong SGK.  - Kết quả câu trả lời của HS được trình bày trong Phiếu học tập số 2, qua đó, HS được củng cố thêm kiến thức về di truyền, biến dị. | - Nhận nhiệm vụ |
| ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - GV theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở HS tích cực tham gia vào hoạt động trong nhóm để đưa ra câu trả lời. | - HS thảo luận theo nhóm nhỏ và đưa ra câu trả lời theo mẫu trong Phiếu học tập số 2. |
| ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  - GV cho HS trình bày phiếu học tập, sử dụng phương pháp thuyết trình cho HS bất kì trong nhóm trình bày về nội dung phiếu học tập của nhóm. | - HS báo cáo, tiếp thu góp ý của các nhóm khác. |
| ***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - GV nhận xét, đánh giá chung và mở rộng, củng cố thêm về di truyền biến dị, liên hệ đến các nội dung về di truyền biến dị cụ thể sẽ được trình bày kĩ hơn trong các bài tiếp theo của Chủ đề 11. | - HS nhận xét, đánh giá phiếu học tập của các nhóm khác. |

***4. Hoạt động 4. Vận dụng***

***a. Mục tiêu***

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

- Thông qua quá trình vận dụng kiến thức, phát triển được các năng lực chung và năng lực đặc thù.

***b. Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập***  - GV áp dụng phương pháp chuyên gia, cử một nhóm 3 – 5 HS là chuyên gia về giống cây trồng, các thành viên trong lớp sẽ đóng vai là người trồng hoa lan. Cả lớp sẽ đưa ra câu hỏi là bài tập vận dụng trong SGK và nhóm chuyên gia sẽ trả lời câu hỏi. | - Nhận nhiệm vụ |
| ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - GV theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở HS tích cực tham gia vào hoạt động nhóm. | - HS trong nhóm đóng vai người trồng hoa lan sẽ đặt câu hỏi, HS trong nhóm chuyên gia sẽ thảo luận và đưa ra câu trả lời. HS trong nhóm trồng hoa lan có quyền phản biện câu trả lời của nhóm chuyên gia. |
| ***\* Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi đại diện các nhóm HS trình bày sản phẩm, nhóm khác nhận xét. | - Các nhóm HS thảo luận, phản biện để tìm ra câu trả lời cho bài tập vận dụng. |
| ***\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - GV nhận xét, đánh giá chung và mở rộng thêm các ví dụ về ứng dụng di truyền và biến dị trong thực tiễn. | - HS trong nhóm trồng lan nhận xét, đánh giá câu trả lời của nhóm chuyên gia. |

***PHỤ LỤC***

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

Nhóm: ..................................

**1.** Đọc thông tin và quan sát Hình 35.1, hãy phát biểu khái niệm di truyền, biến dị.

*Trả lời:* ........................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

Nhóm: ..................................

Hãy điền dấu (+) nếu đúng, dấu (–) nếu sai vào ô trống.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hiện tượng** | **Di truyền** | **Biến dị** |
| Ở người, bố mẹ da ngăm sinh ra con da ngăm. |  |  |
| Ở người, bố mẹ tóc xoăn sinh ra con tóc thẳng. |  |  |
| Ở đậu hà lan, cây bố mẹ hoa tím sinh ra con hoa trắng. |  |  |
| Ở ruồi giấm, bố mẹ cánh dài sinh ra con cánh dài. |  |  |

– Ví dụ về hiện tượng di truyền:

...........................................................................................................................

............................................................................................................................

– Ví dụ về hiện tượng biến dị:

..........................................................................................................................

..........................................................................................................................

**RUBRICS ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC HỢP TÁC CỦA MỖI CÁ NHÂN TRONG NHÓM**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Mức 4** | **Mức 3** | **Mức 2** | **Mức 1** |
| Nhận nhiệm vụ | Chủ động xung phong nhận nhiệm vụ. | Không xung phong nhưng vui vẻ nhận nhiệm vụ khi được giao. | Miễn cưỡng khi nhận nhiệm vụ được giao. | Từ chối nhận nhiệm vụ. |
| Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động  của nhóm | Hăng hái bày tỏ ý kiến, tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động  của nhóm. | Tham gia ý kiến xây dựng kế hoạch hoạt động nhóm tuy nhiên đôi lúc chưa chủ động. | Còn ít tham gia ý kiến xây dựng kế hoạch  hoạt động nhóm. | Không tham gia ý kiến xây dựng kế hoạch  hoạt động nhóm. |
| Thực hiện nhiệm vụ và hỗ trợ, giúp đỡ các  thành viên khác | Cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của bản thân, chủ động hỗ trợ các bạn khác  trong nhóm. | Cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của bản thân, chưa chủ động hỗ trợ các bạn khác. | Cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của bản thân nhưng chưa hỗ trợ các bạn khác. | Không cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của bản thân, không hỗ trợ những bạn khác. |
| Tôn trọng quyết định chung | Luôn tôn trọng quyết định chung của cả nhóm. | Đôi khi chưa tôn trọng quyết định chung của cả nhóm. | Thường xuyên không tôn trọng quyết định chung của cả nhóm. | Không tôn trọng quyết định chung của cả nhóm. |
| Kết quả làm việc | Có sản phẩm tốt theo yêu cầu đề ra và đảm bảo đúng thời gian. | Có sản phẩm tốt nhưng chưa đảm bảo thời gian. | Có sản phẩm tương đối tốt theo yêu cầu đề ra nhưng chưa đảm bảo thời gian. | Sản phẩm không đạt yêu cầu. |
| Trách nhiệm với kết quả làm việc chung | Tự giác chịu trách nhiệm về sản phẩm chung. | Chịu trách nhiệm về sản phẩm chung khi được yêu cầu. | Chưa sẵn sàng chịu trách nhiệm về sản phẩm chung. | Không chịu trách nhiệm về sản phẩm chung. |